

THƠ

DUONG-DUONG TRUONG-BAN

Triệu-Tử pho Ấ-Đầu

Sau-gi: NGUYỄN-BÁ-THỜI

Xét gò Tam-Điền huyện xưa, Thương người nghĩa khí tốt chưa tất...
An... là Triệu-Tử Long, Tài ba oanh-liệt lắm công Hon-trao.
Luu-Huyền đẩy động binh đao, Nhiều phen thất bại xiết bao nỗi sầu.
Chùa nơi hàn thấp bình cao, Lo mưu đối thủ cùng Tào-A-Mang.
Kể quân vào báo bệ vàng, Có người Tư-Tứ mới sang Phan-thanh,
Luu-Huyền nghe đã dánh rành, Vội vàng chỗi bước thân hành tiếp ngh...
Khước vào nơi chốn trung đình, Quân sư xin khải-răn tình khức no...
Đo hà qua bước đến nơi, Dữ lành hai lẽ cho tới biết cùng...
Quân-sư tỏ lại thủy chung, Thừa quyềo Mạnh-Đức đời chơn luôn hai...
Tao đương dong đội binh lương, Ở nơi Tân-giả nghĩ an quá...
Sai tôi văn thuyết phân minh, Khuyến dụ Hoàng-thúc (1) h...
Luu-Huyền nên nghe hễ ai bi, Bình quyền ta yếu kho thì d...
Việc này sự thế liệu tường, Quân-sư lưu lại nhưt phươ...
Bấy lâu đã lương thâm phiến, Xa nhau từ thuở chẳng yên...
Đi lang le nọc rùng-rùng, Quân-sư Tư-Thư vốn không ph...
Nương vì cần n... huộc mình, Ông hà mỗ mã, thà...
Đề lời cảm tạ thối tử, Hiến-trung khó xử vẹn mới đồng...
Nay đã lộ đạo vì nhân, Lâm tới hai chùa cum bàn thơ-sanh.
Tỷ là Tào-Th... huộc mình, Bấy đưa, nh...
Quả -sư từ g... rồi, Luu-Huyền...
Lâm sao h... lũ ven loan, Đoi Khổng-Minh đến l...
Tâm h... rồi dương tơ, E đây sự nghiệp gần giờ...
Khổng-Minh rang l... A-nang, sinh quyềo nha...
Mình n... nước cầm tay, Nea mà đối thủ nguy tai...
Pae Phan-thanh, kiếp trốn đi, hình tư binh...
Luu-Huyền... ven ram dương, Nương vì le...
... Quân-... nh... : Thuyền loan tua...
Đã... muon van dân lành, Có ng... con dắc vợ...
An... hèn mới lấy neo, Trương hươ...
Ni Âm n... Giang-hạ... nơi, Rỉn-rần nư... góc... lao

(1) Hoàng-thúc đây là Lưu-Hí, (Quân-Huyền).

...đều là họ Lạc, Tư sai Tư-Thư cơ nào bắt tin.
Tha Tư ở trung-dinh, Đuôi đầu mình bạch lẫn với Tào nghe.
Tới quí bề mới về, Lưu-Huyền chững khứng một bề phúc quí.
...xong nên đã xiết chi hay cho Lưu-Bị đảm thi to gan.
...báo lên vua tình chớ trắng, Tào-Nhơn, Trương-Hấp khủ toan khai.
Rạng sáng nó đực tung hoành, Tróc tha Lưu-Bị Phán-thành đoạt thây.
Đe dọa thron mã lao xao, Thiên tráng vạy điệp binh Tào kéo qua.
Kên tu quân sĩ hết la, Trống rung cờ phất rất là oai vang.
Pháo-ganh xem thấy rõ ràng, Cờ sao vãng võ chẳng tàu cô chi.
Tào-mang đa khiến hồ nghi, Do hà êm tịnh đường ni rất kỳ?
Sai quân dò thám tức thì, Mới hay Lưu-Bị hòn phi phể thành.
Lưu-Huyền thương dân dân sanh, Cứ theo bện rịn không danh dứt tay.
Thuyền đi hou đã mấy ngày, Trương-dương giàu-ngan hôm nay dễ dời.
Quáo-nhơn tướng sĩ tới hỏi, Lo hề lâu thoát tìm nơi lánh nạn.
Cam Mễ sẵn thềm hai wang Theo vua bao quăng đậm tràng đắng cay.
Ấu-hoang thơ-ấu thăm thay, Bui trần vất vả đêm ngày tuyết sương.
Thấy dân mà canh lòng thương, Lưu-Huyền khó nổi dứt đường chứa tói.
Quá -sự rằng Chúa công đi! Binh Tào theo đã gần nơi kia là.
Nếu thông dao đầu bốn ba, Bện rịn lè-thừ khó qua lại nàu.
Chúa-công ưa xuống lệnh tràng, Chỉ sai Quang mở kiếp sang Lưu-Kỳ.
Cầu binh cứu viện tức thì, Đón lai Giang-khẩu giải nguy cấp này.
Tôn-Cang Quang-mở đi ngay, Hết lòng cùng chúa đảm dai quăng bao.
Tào-mang nư giận người nào, Sui quân mặt-thăm như sao chưa về?
Bồng đầu quân thám đến kẻ, Ráng đã độ hầu mọi bề chẳng sai.
Lưu-Huyền đảo đầu đêm nay, Dương-dương đã đến hôm nay tại th nh
Tào-mang nghe rõ ngọn ảnh, Truyền sai lằm tướng oai-danh chặn dã g.
Không-linh cùng chúa loạn hàn, Cờ nào Quang-Mở Tôn-Cang hết t u.
Lưu-Huyền nào rõ chơn tình, Quân-sư chịu nhọc đang trịnh cho xong.
Lưu-Kỳ nếu già sảng lòng, Dem hình cứu viện khỏi vòng tay trong.
Quân-sư lãnh mang lên đường, Lưu-Huyền phiền não vô phương chống k nh
Tức thì kéo hết quân binh, Đến đầu hay đó lánh mình cho an.
Lưu-Huyền rằng mở chẳng lán, Chẳng hay đã đến hà phang đây rồi?
Giống-Lung thưa rõ khúc nói, Vốn cầu Trương-hữu vạy thời là đây.
Dương-dương ên thất huyện này, Dẫn binh hạ trại được ngày nghỉ an.
Nhắc qua việc Tào-mang, Kéo binh theo dõi oai vang thay lá.
Lệnh ần ben mới hỏi qua, Chẳng hay hà tướng dám ra trận liền?
Tào-Nhơn, Trương Hấp, Mã-Giêng, Lại thêm lằm tướng dạ nguyện tử sanh.
Tào Mang khen bầy hùng-anh, Hạ truyền chư tướng tam canh bầm thạ th.

Một phen Triệu Tử-Long đánh, Hươu-thương lướt ma đẹp đẽ, chổi lông
Nàng quỳ trước Triệu Tử-Long, Phụng-vương mồi lửa, ngọn đèn sáng tỏ, ánh
Lửa của nước rơi tam quan, Đổ nơi Tây, tay cầm chổi lông, chổi lông
Mắt nhìn hữu-kiểm hộ minh, Nhấn đu Nạn, chổi lông quét sạch
Thần Binh nghe tiếng quân-nhơn, Bốn phương có lợi, quân-nhơn
Rõ ràng Tào-tắc đầy binh, Nửa đêm hăm trộm, chổi lông quét sạch
Tử-Long phò chúa cơn nguy, Lưu-Huyền không khiếp hồn quân-nhơn
Quân la, pháo nổ rền trời, Hoi tên tiếng giáo khắp nơi dấy lên
Triệu phò Á-đầu hôn hèn, Trầm-cung tam-dé hy-sanh hộ minh
Binh Tào lớn nhỏ muôn trùng, Bốn bề cơ phát trống rung tam quan
Lưu cũng tướng-sĩ dôi hèn, Giải vây đảo ty rồi nên nguy nan
Tử-Long tron tấm lòng vàng, Hươu-thương lướt ma đẹp đẽ, chổi lông
Một phen Triệu quyết ra tài, Tàn phò Á-đầu thoát tay của Tào
Nào là gươm, giáo, chày, đao, Tên thì hấn vảo khác nào như mưa
Thâm thương cho đám quân thua, Chết nằm chứt dòng lông, vua
Binh Tào bốn phía phủ vây, Từ phương Nam, Bắc, Đông, Tây thưng
Đang cơn nguy cấp trận trung, Phút đà tàn tạc tùy lung giáo-nhơn
Một người một ngã lành thân, Rõ đầu sống thác muôn phen thân
Trương Phi tâm dang nào tướng, Triệu-Vân chẳng thấy hà phần
Lưu-Huyền chạy chằng hể chơn, Bỗng đâu Trương-Hấp, Tào-tắc
Lưu-Huyền trên đở dưới che, Tào-Nhơn hốt đến toa bề
Trương-Phi thấy rõ thủy chung, Đở thương ca-trường danh cứu
Quả vô địch chúng khó hơn, Đánh nhau mà e ý thoát cơn lữ
Quân Tào hăng hái rượt theo, Lưu-Huyền than đau vãn e
Cơn phu-nhơn rất hải hùng, Một mình giữa cơn trận trung
Rên tay tên pháo nổ vang, Mười phần kẻ chể kho toàn
Xót thương, thâm bẫy phu-nhơn, Liễu-bồ yên dưới tay chổi
Phấn thì bình giặc đến nơi, Phấn thì dôi khác toi bề
Máu người linh lũng chảy tràn, Thủy nám như núi chổi đàng
Phu-nhơn xây xẩm mặt may, Vừa đi vừa chạy nguy tai vô ngàn
Thờ than trời đất thẫu chàng, Chúa-công hà trí, mạng con
Thay xiêm dôi áo tức thời, Lộn theo dân-giã tìm nơi chốn
Trưng quân la hét hồn kinh, Chạy tuồng lụy ngọc kho mìn
Nhớ thương Lưu-Sư ai hoài, Đói phan chia e ch chũa cay
Phong-trán gió bụi sặng mang, Mả hồng mọng hạc, hường
Lần theo dấu thú đường dề, Tâm trung hỏi hạp tư bề
Giàng-Ung người ngựa một mình, Xong nơi tận thế tư sinh

Mã-Trung hơi đều hơi đao. Cả kêu họ Trưng mau mau lui bước.
 (Mã-Trung) rùng rợn như hổ A-nung. Tại chi như gà khọc kháo trên trời.
 Đồi đảng gian ngoan đánh liền. Hai bên quan ở trống chèn vang.
 Giảng-Ung thất thế chạy dài. Mã-Trung theo dõi tay lái với vàng.
 Chung-Nam tưởng của Tào-Mang. Kéo ra một đội binh lương háng đàng.
 Mã-Trước vừa mới chạy nấn. Trưng-Nam cần lộ đánh càng cả hai.
 Đồi bên đầu võ đua tài. Không ai đánh chin như rùa ni trên biển.
 Gươm qua giáo lại liền-liền. Quân reo cờ phất, trống chiêng rệu trời.
 Đánh thối máu giáp rơi bởi. Họ Mã bãi quai rả rời hai tay.
 Khen cho người thái đại tài. Thế có sức yếu trở đay đặng nào.
 Trưng-Nam đứng bực anh-hào, Mã-Trước khó cư tướng Tào đông thay.
 Trưng Nam ra thế trở lại. Bất sống Mã-Trước trời tay đả đả cơ.
 Họ Mã vì bởi sa cơ, Củi đầu thẹn mắt nhục như vó cúng.
 Thêm thay cho phận anh-hung, Ngày nay khó nổi vầy vũng cư đặng.
 Dầu ta muốn thác chẳng than, Chẳng rõ Lưu-Chúa hà phau giữ lạnh ?
 Thác mà rặng mặt hàng anh, Cũng không đả tặc cam danh thảo lạ.
 Nhớ thương Lưu-chúa xót xa. Họ Mã dau dớn thối tha vô bởi.
 Trưng-Nam bắt Mã-Trước rồi, Từ-xá giam lại nghĩ ngơi quân thanh.
 Trưng-Nam ý sức khoe mluh, Bất dặng một tướng thiên b na phục tưng.
 Truyền quân thối hậu trận trung, Giải Mã về nạp anh-hào, lập công.
 Nhả qua đến Triệu-tử-Long, Mãng lo là dục hữu xong chèo đàng.
 Nào hay lạc mất đôi phau, Chúa tới hai ngã khó an lẩn lờng.
 Lâm trai đứng giữa trần-hồng, Hầu trung trợn đao mời không hổ công.
 Mãng dần sống thác do trời, Ở nhà nọ nước, chúa tới đạo la h.
 Dẫn cho vạn tử nhưt sanh, Lê nào hồ chúa cho đả đả đả tời.
 Hươi tiên dục ngựa lực thời, Kiếm lâm Lưu-chúa hà nơi lạnh tàn.
 Tử-Long tức tức hoang mang. Nhập vào trận địa chèn càng lẩn lờng.
 Binh-Tào thấy mặt Triệu-Vân. Thấy đều khiếp via tay chân rung rung.
 Anh hùng nỗ lực trở tài. Giết quân như kiến lướt nơi chiến-tràng.
 Giết thì binh vạn tướng ngàn, Phũ vầy từ phía hét vang la rền.
 Muốn tròng bản vãi hơi tếu, Đồ trun tán chỉ rất nên võng tài.
 Trè đỏi có mặt không hai, Từ-Long ngàn thuở không phau đả đả đề.
 Ngó xem hồn hường tư bề. Giáo gươm sáng rỡ há ghé khu hu igr.
 Tử-Long nhập ừn đồ tru igr. Quyết tìm ngã chúa k'ết hung ho tan.
 Đẻ thương khoa mã vai mang. Giết binh máu thấm chày tràn như sớ.
 Mã-Phượng trận thương làm vòng, Tào-binh bao phủ đả khờ khờ.
 Tào-Nhơn lướt đến tức thì, Rằng : Phượng tua khá phụ qui lai hàng.

Sợ lòng người hiểu, không dám nói, không dám hỏi, không
 dám nhá miệng. Từ quân mã Quân vương, đến hàng tướng,
 đến các tướng hạ cấp, đều ra. Trên-Vân nắm lấy tay áo của Triệu-
 Vân, vội đem một gói thuốc, Gửi-Long thổi thuốc cho Triệu-Vân.
 Triệu-Vân hơi hơi nưng thẹn, Do lại ngựa, lại ở lại chỗ cũ.
 Làm. Mẹ nhì-mẫu bắt binh. Khò mắt lại từ phía in đàng, Triệu-
 Long-Lương riết lúc chực trong. Thiếu ở trên bàn ghế, cũng là người
 anh Cao từ phía phải vậy, Trưng-trưng dụ dỗ tiếp nhưn làm đẹp mặt
 Chưa là tôi chầu Ban, Dưng, Khò toán d, y trợ lực. Phó tá Triệu-
 Vân-Mê nhì-mẫu chứng trạng, Dữ lạnh thất lạc hạ xuống, Triệu-Vân
 Triệu-Vân gan dạ như báo, Không trao bốn phía xót đau nh.
 Túc thì lên ngựa thẳng xông, Quyết làm Mãn-sâu vào vòng vây.
 Bắn dồn quân sĩ hết vang, Trống chiến day dứt muốn quên.
 Từ-Long người ngựa một mình, Giết quân chếm tướng lĩnh.
 Cao-phu-nhơn rất thảm thay, Ngựa, người hết sức chừa ta.
 Khóc than kêu đất than trời, Do nào mà phải làm nơi này.
 Phan-thu-Lưu-sử chia phan, Trăm cây ngàn dẫu bồng hoa.
 Lạp-thu quân ở hiền thanh, Hỏi tên liếng phao chướng.
 Và cùng Hào-thổ Hoàng-nhiên, Cáo quí khỏi báo là ai.
 Đau lòng chỉ xét cháu sa, Bao nhiêu giọt thán khổ là này.
 Chẳng chi cho khóc ở phòng tiêu, Mòn sơn, gan khổ làm sao.
 Chẳng cầm luy ngọc töng trang, Vừa sa, vừa nghi lờ lững.
 Phòng-phang lộ vẫn dưng dài, Nguyễn cùng Trưê P. àt dưng này.
 Thanh linh hồng gấp Triệu-Vân, Phu-chi-tru loại da trâm phải này.
 Triệu-Vân xuống ngựa mừng thay, Xin bà tua khỏ lỏ hạ này.
 Sao mà v.à Mê-phu-nhơn. Tay bóng ã-lả đi chớ phải này.
 Pâu-nươn nghe hỏi trẻ sao, Búng đá lúc bên dao này.
 Ta dật biết rõ hà phan, Mọi tình ty nạn háng nưn chớ này.
 Triệu-Vân khô héo lòng tây, Chưa bà nưn chớ tài d.à p.àt này.
 Mau mau lách thoát nạn nguy, Tôi theo căn bản hạ thi d. này.
 Trên lòng trung nghĩa Từ-Vân, Phó an mẫu-hầu lách này.
 Nhắc qua Mê-Tước nguy nan, Bì Tào bắt giữ lên đ.àt này.
 Lộ đó đường lữ thẳng xông, Chính anh lại gặp Từ-Long này.
 Xem qua Mê-Tước cháu chừ này, Bì giam trong củi th.à n. này.
 Triệu-Long ben trở tài ba, Đẹp ơn lử giặc, quân gia tài này.
 Triệu-Vân về Mê-Tước xong rồi, Cả hai hiệp lại p.àt này.
 Vì n.đ. bị Triệu-trâm chú, Quân này thì l.àc d.à phi này.

Tên của M. Thuộc đó đó. Ông phụng tách dẫm là ai nữa? Ông nói
Triệu-Vân cũng đã nói rồi, tại sao Triệu-Vân chỉ nói một câu
Tên của M. Thuộc là... Ông nói rằng Triệu-Vân nói một câu
Thương-Phi cũng nói rồi, Ông nói vì sao Triệu-Vân chỉ nói một câu
Ông qua trong... Triệu-Vân nói, Ông nói rằng... Triệu-Vân nói
Cứ nói qu'pác A-mông, Ông nói phải cần... Triệu-Vân nói
Triệu-Vân nói... Ông nói rằng... Triệu-Vân nói
Tôi đây van từ nhưt sinh. Ông không nữa chỉ là một đ...
Nói sao không không xét và... dài, Hay là Ông... Triệu-Vân nói
Đầu rằng chết sống đang tại n, Bội quân tiếng ấy ai đem cho mình.
Thật là rất dỗi... Triệu-Vân nói, Ông nói... Triệu-Vân nói
Thương-Phi nghe Triệu-Vân nói, Nghi suy đã... Triệu-Vân nói
Ta vì tánh nóng hung hang, Phải... Triệu-Vân nói
Triệu-Vân hỏi câu đó, Chưa-cũng... Triệu-Vân nói
Phi rằng : dón tại là... Triệu-Vân nói
Họ Mè phò hộ... Triệu-Vân nói
Nói xong dục... Triệu-Vân nói
Đánh nhầu vào... Triệu-Vân nói
Triệu-Vân nghe... Triệu-Vân nói
Một người... Triệu-Vân nói
Bỗng... Triệu-Vân nói
Rõ ràng... Triệu-Vân nói
Triệu-Vân... Triệu-Vân nói
Đường... Triệu-Vân nói
Hầu-Ân... Triệu-Vân nói
Cả kêu Triệu... Triệu-Vân nói
Nếu không... Triệu-Vân nói
Triệu-Vân... Triệu-Vân nói
Trương... Triệu-Vân nói
Hầu-Ân... Triệu-Vân nói
Nhất... Triệu-Vân nói
Đã... Triệu-Vân nói
Triệu-Vân... Triệu-Vân nói
Triệu-Vân... Triệu-Vân nói
Hôm nay... Triệu-Vân nói

Thầy cũng trong họ bán-linh, Tay cầm vira, chân chôn sâu bủa lưới,
Lên xuống lúc chiến-tràng, Bảy đầu lao khổ thổ thân, một con
Cũng đau lạc khóm lưng. Cũng là chạy giặc hải hung kình, cũng
Hết nước vẫn tiếng trống vang, Leo lên đại thọ gần đang, một
Nhậm coi giặc hỡi còn xa, Mới là an đạ mừng già khò, một
Triệu-Long xem thấy tức thì, Kêu lão xuống hơi hóm ni cho ta,
Mê-phu-nhơn lạc há phang, Cùng là Á-Đầu gian nan thế nào?
Lão rằng chẳng biết ai đâu, Ấm con chạy dai chạy nhậu qua đèo,
Phân rằng khác nước lấm thay, Chạy đi tìm giếng trư nay chàng sao,
Phải ông Triệu-ữ hay ai, Tôi không biết rõ xin ngài thử dưng?
Triệu-Vân đau dớn lấm trung, Liền dục thân mà rảo cùng Đương-đương,
Gặp quân thì chêm chẳng nhường, Gặp tướng thì giết đẹp đương chông gao,
Mê-phu-nhơn thâm thiết thay, Phần hồng Á-Đầu trên tay thoi nam,
Miệng thì khần nguyện vái veng, Vừa đi vừa khóc thờ than thắm sào,
Cũng vì phân bạc má đào, Cho nên gặp cảnh lao đao thế nầy,
Đói hàng lụy ngọc chày dài, Lòng vàng thắc thép ai hoái long đui,
Ngắm ngùi ruột thắc tứ cơn, Giận thay Tào-tặc cầm hôn A-mang,
Vợ chồng tán lặc dôi phang, Nào hay Lưu-Sứ vẹn toàn kiết hung,
Chạy thôi rứt-cẳng mỗi chun, Phần thì đói khát lộ trung không, nung,
Ngan trúng cách trở hiểm xa, Chứa tôi chia rẽ rất là đau thương,
Giống châu khôn dứt chảy tuông, Bao nhiêu lao khổ, tuổi bước lầy lầy,
Đoạn trang quận thốc trâm chiều, Lại thêm thương lịch rất nhiều ngu, nung,
Dở dang sống chết hôm nay, Chết thì không chết sống ray kho an,
Phu-nhơn lụy nhỏ thâm bầu, Nhơn sanh hữu mạng cơ cầu, thối, nung,
Trước khi vãn Bểng dựng cơ, Hàm Rồng cam chín con thơ lụy nung,
Nghĩ xưa Cao-Tổ bị vây, Có người giải nạn ra tai trợ nguy,
Á cầu đây có khác chi, Cũng là giống Hồn sao thì vô nhân?
Hay là trời đất định phân, Thiên-cơ khó cãi cam thân khổ nung,
Mê-phu-nhơn luống thờ than, Gan bảo ruột cất đoạn trang lụy nung,
Bồng dàu Triệu-ữ đảo lái, Xa trông thấy rõ chẳng sai đui, nung,
Rõ ràng kia thật lệnh hà, Trên tay Á-đầu bốn ba thương, nung,
Triệu-Vân lướt đến nghiến minh, Củi dẫu lăm lẽ kinh trình, nung,
Có tôi Triệu-ữ dền đây, Hộ từng Á-đầu trở lại chông ngán,
Phu-nhơn xem thấy rõ ràng, Lòng mừng khắp kẻi vợi veng, nung,
Tương-quán liêu thắc lăm ta, Ớn kia ngàn thuở thật là khôn phau,
Cha con tách biệt thâm thay, Hà phan Lưu-sứ chẳng hay dữ lan, nung,
Ghà tua phân lại dành rảnh, Cho ta tưởng tận non ngành thì chung.

Cs nhà : đầu đôn tâm-trung, Vq chông đôi ngũ vô cùng (mỗi) tha.
Tứ Lou, bầm với lĩnh ba, Chứa-công nay đã gian ngàn đôn binh.
Tương-Phi còn đứng độ tin, Tại cầu Trường-biến một mình chờ coi.
Trước sau phân cận khúc nói, Lĩnh bà tua khá phần h i mau mau.
Ha-thần càng hậu thao sau, Kéo dề binh Tào kéo đến thì nguy.
Lĩnh bà chờ khá đuy tri, Nếu có bề gì chứa-thượng không an.
Phu-nhơn chỉ xiết thổ than, Bông la thương nấng lên đàng khó ai!
Chờ tay rời rá nhưt đau, Muốn phần mệt nhọc biết sao cho toàn.
Cũng vì một lũ A-mang, Đuổi theo rất gấp đàng trang quá xa.
Đôi hàng lụy ngọc nhỏ sa, Chúc cho giòng họ Hứa gia miêng trường.
Sá chi thân phận má mớng, Dầu rằng có thác lẽ thường từ sanh.
Tướng quân nếu dạ trung thành, Ta gao Á-dầu lòng binh hào dương.
Đó là sự nghiệp tráo đường, Phần ta chẳng khác treo chuông chỉ mảnh.
Khóc than đạ chẳng dứt dánh, Nhưng mà ráng sức tồn sanh đàng nào.
Phu-nhơn Á-Đầu tay trao, Triệu-Vân thọ lĩnh đai vào nơi lưng.
Lĩnh bà mau khá dời chơn, Kéo binh Tần đến võ cùng nguy nan.
Phu-nhơn kho thế lên đàng, Hơi môn sức yếu tâm càng rá rời.
Trôi trắng mọi lé xong rồi, Liễn minh tự ái hủy dơi dả an.
Triệu-Vân xem thấy rõ ràng, Đau lòng chỉ xiết vô phan phục hồi.
Thế nào thì cũng xong đời, Triệu hèn moi dể làm nơi dấu mờ.
Đay mang ấu-chúa sát vo, Lên yên dục ngựa trên-dõ xong pha.
Đương-Dương Triệu-tử tài ha, Một mình chích var quân gia trừ gi t h a.
Á-Đầu hảo học hộ tủng, Tèn bay pháo nổ khắp cũng tư phân.
Lâm sao thoát khỏi nguy nan, Tần tung ấu thời lương nan chi lo g.
Khen thay tại Triệu-tử-Long, Một mình ta dục hien xông chơn đ g.
Đoạn này nói Tào-a-mang, Đứng trên xem thấy rõ ràng Triệu-vân.
Thật là lợi bại muôn phần, Hoành hành hàn thổ nhưt thốn am-nan.
Liền kêu hết chu-tướng Tào, Hồ-rung vấy chờ gì nao tài ba !
Chu-tướng bèn mời thừa qua, Tương đàng đánh phá vốn là Triệu-Vân.
Anh-hùng oanh liệt trăm phần, Trọn ngày cung chứa chông cần lao thân.
Tào khen ở chốn Dương-trần, Hộc nhưt vô nhị mươi phần ven nước.
Lưu-Huyền hữu phước dặng người, Tháo mà dặng Triệu lòng tư mới nh.
Tào h i hạ chỉ dành rành, Khè tua bắt sống vào thành cho ta.
Lại truyền cấm hết quân-gia, Tiền cung hể loạn tại ba đầu tại.
Triệu-Vân đành Bắc chơn Tây, Nòng tên dục phan ai ai cũng nhưn.
Bạch-bào máu nhuộm ra hương, Gửi con ngựa trắng nay đường bóng-dang.
Lốp thì Á-dầu đeo mang, Che trên dõ dưới muôn ngàn giao nan.

Cổ-Tích Sơ-Giới

Loại sách này sẽ đem ra' có ích, và nó là công cụ để học hỏi và nghiên cứu. Hay lắm! Quý vị nên mua xem.

Chuyện Đời xưa

Cuốn này có nhiều tích cũ rất hay, mà toàn là chuyện lạ của người đời xưa; ai đọc cũng nên đọc; mỗi cuốn giá: 0\$60.

Chuyện Tiếu-Lâm

Hay lắm! Mọi cũng vui lắm! Có thể để cho quý vị giải buồn tức giận, và học hỏi, vì có lắm chuyện rất thú vị; mỗi cuốn giá: 0\$30.

Chuyện Tiếu-Đàm

Cuốn này cũng có nhiều chuyện rất ngộ, xem rồi cuốn này thì quý vị sẽ cười, cười cho đến nóa ruột, thật hay; mỗi cuốn giá: 0\$30.

VĂN QUỐC-NGŨ

Hiệu « Con Chó Con Gà »

Cuốn này sẽ đem ra' rất có ích, và nó là công cụ để học hỏi và nghiên cứu. Hay lắm! Quý vị nên mua xem.

Cuốn này cũng có nhiều chuyện rất ngộ, xem rồi cuốn này thì quý vị sẽ cười, cười cho đến nóa ruột, thật hay; mỗi cuốn giá: 0\$2. — Quý vị muốn mua cả 3 cuốn sách trên đây phải nại cho đồng của: Phạm-vân-Thỉnh xuất bản, bằng không thì sẽ làm cuốn khác.

Ngày nay sẽ xuất bản cuốn thơ « HUẬT-TRÍ CỬU-GL. » và cuốn « VỢ NGŨ-VĂN-THIỆU BỊ TÊN ». Hai cuốn thơ này về sự tích của quý vị đã biết con về phần văn chương thì thật hay, xưa vịnh ngon, nay dễ đọc; mỗi cuốn giá: 0\$35; cũng phải nại cho đồng của Phạm-vân-Thỉnh xuất bản thì khỏi sự lầm.

Mua ở nơi

PHẠM-VĂN-THỈNH

Nº 49-51, Rue Thap-Mười - Bình-Tây



Nhà buôn THUẬN-HÒA

54 Đường Tháp Mười (Cholon mới)

Giấy số 275

Thơ từ và huy nhiều tên đã: TRẦN-VĂN-SỨ

TỔNG PHÁT HÀNH :

Các thơ thơ, tướng hát bộ, đã ca, nhiều thuyết của nhà
xuất bản Phạm Văn Thịnh.

CÁC THỨ THƠ

- 1- LỤC-VĂN-TIÊN
- 2- PHẠM CÔNG CỤC HOA 1-11
- 3- LÂM-SANH YUÂN-NƯƠNG
- 4- THOẠI-KHANH CHÂU TUẤN
- 5- BẠCH-VĂN TÓN CÁC
- 6- TÓNG-TỬ VYU
- 7- NÀNG ỨT
- 8- CHANG NHÁI KIỆN TIÊN
- 9- ĐON HUNG-TÍN HI
- 10- DUƠNG NGỌC
- 11- THẠCH-SANH LÝ-THỐNG
- 12- CON-TÁM CON CÁM
- 13- NAM-KINH BẮC-KINH
- 14- TRẦN-ĐẠI LANG
- 15- LANG CHÁU-CÚI
- 16- LÝ CÔNG THỊ-ƯƠNG
- 17- TRỖ-ĐÔNG
- 18- LÂM-SANH LAM-THOẠI
- 19- TAM-NƯƠNG
- 20- TRẦN MINH KHỎ CHUỐI
- 21- NGỌC-CAM NGỌC-KHỒ
- 22- ÔNG TRƯỜNG TIÊN BỬU
- 23- MỘC-LIÊN THANH-BÉ
- 24- CHIẾU QUÂN CÔNG HỒ
- 25- TRẦN-SANH NGỌC ANH
- 26- NHỊ T ẤP Ứ MIÊU
- 27- Quân Công phụ, Nữ dung Đạo
- 28- LA MINH TRỖ NGU VƯƠNG
- 29- ĐƯƠNG DƯƠNG - Trường Lạc
- 30- SẦU-TRÔNG HAI ĐA
- 31- SẦU NHỎ
- 32- Quân-Ngữ A B C nhỏ - CON CHÓ CON GÀ

- 32- UY-KIỀU ĐỜI NAY
- 33- TÙY-KIỀU PHỦ
- 34- VĂN TIÊN CỜ BẠC
- 35- HỒ XÂY LỬA
- 36- HẠT VÀ HỒ GỘP
- 37- TIẾT-GIAO-ĐOẠT-NGỌC
- 38- TIẾT-CƯƠNG-KHÔI NGHĨA
- 39- PHỤNG-KIỀU LÝ-ĐĂNG
- 40- NÀM-TY
- 41- PHAN-CÔNG
- 42- QUÂN-ÂM THƠ
- 43- ẮN-TÌNH I II
- 44- CẦU-HẠT ĐỐI ĐÁP
- 45- CẢ HẠT HUỆ TÌNH
- 46- CHUYỆN TIỂU LÂM

THƠ HẬU (tiếp theo thứ nhất)

- 47- HẬU-VĂN-TÊN
- 48- PHẠM CÔNG CỤC HOA
- 49- HẬU LÂM-SANH YUÂN-NƯƠNG
- 50- HẬU THOẠI KHANH C T
- 51- HẬU BẠCH-VIÊN TÓN CÁC
- 52- HẬU TÓNG-TỬ VYU
- 53- HẬU NÀNG ỨT
- 54- HẬU CHANG NHÁI

(Cùng 1 nh 1 an tráo)

TƯỚNG HÁT BỘ

- TƯỚNG TAM QUỐC 3 cuốn
SÂN HẦU (Tru linh) 3 cuốn
TỬ LINH (Li y, Lân) (Phụng)
PHONG BA ĐÌNH (Mục pl 2)

Có bán đủ đồ Bazar và đủ các thứ cho học sinh cấp dụng.